

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:15/2018/QĐST- HNGĐ

Bình Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Bé T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp A, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Lương Hồng K**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp A, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Bé T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp A, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Lương Hồng K**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp A, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Bé T và anh Lương Hồng K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị T và anh K thỏa thuận thống nhất để chị T trực tiếp nuôi cháu Lương Ái T, sinh ngày 09/8/2010; Anh K chưa phải cấp dưỡng cho cháu Ái T.

Anh K không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị T và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị T và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*:

+ *Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị T và anh K thỏa thuận thống nhất để chị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, số tiền này được khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho chị T theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008968, thu ngày 17/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THADS thị xã Bình Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- UBND xã Hựu Thành, h.Trà Ôn, t.Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy